

Bản án số: 177/2021/HS-ST  
Ngày 16-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Viết Nam

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Ông Từ Anh Tuấn.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tô Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2021/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Anh V (tên gọi khác: Bánh Tiêu), sinh năm 1981 tại Thành phố M; thường trú: Số 139/6, khu phố M 1, phường A, thành phố A, tỉnh D; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn Đ, sinh năm 1951 và bà Lê Mỹ L, sinh năm 1952; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1998; bị cáo có vợ tên Ngô Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1978, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

2. Lê Quốc N (tên gọi khác: Trư), sinh năm 1970 tại tỉnh D; thường trú: Số 09/4A, khu phố C, phường H, thành phố A, tỉnh D; Nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T4 (đã chết) và bà Lê Kim H2, sinh năm 1943; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

3. Trần Minh T1 (tên gọi khác: T1 lùn), sinh năm 1988 tại tỉnh D; thường trú: Số 25/23, khu phố M 2, phường A, thành phố A, tỉnh D; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Minh T5 (chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1947; bị cáo có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1972; nhỏ nhất là bị cáo; vợ tên Lê Thị Cẩm T6, sinh năm 1991; có 02 con ruột, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/7/2008, bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 14/QĐ-XPHC; bị tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

4. Châu Ngoại G, sinh năm 1992 tại tỉnh L; thường trú: Ấp X, xã T A, huyện H, tỉnh L; chỗ ở: Số 25/59, khu phố Đ 4, phường B, thành phố A, tỉnh D; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Châu Văn Q, sinh năm 1971 và bà Dương Thị Bích N, sinh năm 1976; có 01 em ruột sinh năm 1998; vợ tên Hoàng Thị T7, sinh năm 1996, có 01 con ruột sinh năm 2015, tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

5. Trần Minh T2 (tên gọi khác: Dê), sinh năm 1968 tại tỉnh D; thường trú: Số 49/7C, khu phố T, phường H, thành phố A, tỉnh D; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn G, sinh năm 1939 và bà Mai Thị H4, sinh năm 1940; bị cáo có 08 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1961, nhỏ nhất sinh năm 1971; vợ tên Phạm Thị Mỹ H5, sinh năm 1970; có 02 con ruột, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/5/2015, bị Công an thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC; bị tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

6. Phạm Hữu H (tên gọi khác: Gù), sinh năm 1974 tại tỉnh D; thường trú: Số 31/7C, khu phố T, phường H, thành phố A, tỉnh D; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn V, sinh năm không rõ và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo có 05 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm không rõ, nhỏ nhất sinh năm không rõ; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

*\* Người tham gia tố tụng khác*

*- Người chứng kiến:*

- + Trương Hữu H1, sinh năm 1970. Vắng mặt.
- + Lê Quốc T3, sinh năm 1977. Vắng mặt.
- + Lê Hùng V1, sinh năm 195. Vắng mặt.
- + Phạm Quốc V2, sinh năm 1982. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/02/2021, tại khu đất trống trước số nhà 56/16 đường Trần Quang Khải, khu phố Đông Tác, phường Tân Đông H, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An kết hợp công an phường Tân Đông H phát hiện và bắt quả tang Võ Anh V, Châu Ngoại G, Lê Quốc N, Trần Minh T1 (T1 lùn), Phạm Hữu H, Trần Minh T2 (T2 dê) đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đá gà. Tang vật thu giữ gồm:

- Tổng số tiền tang 5.800.000 đồng.
- 01 con gà màu xanh, 01 con gà màu điều.
- 02 cặp cựa sắt.
- 01 cân loại 05kg.

Quá trình điều tra xác định hành vi, vai trò từng bị cáo như sau:

+ Võ Anh V: V là chủ gà màu xanh đá với gà màu điều của Trần Minh T1 (T1 lùn), gà màu xanh đá chấp ăn 9 với số tiền thắng thua là 6.000.000 đồng. Khi đi V mang theo số tiền 800.000 đồng. Lê Quốc N hứa cho mượn 4.000.000 đồng, người đàn ông tên 6 H hứa hùn số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng. Khi gà màu xanh và gà màu điều đang đá, chưa có kết quả thắng thua thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ trong người của V số tiền 800.000 đồng.

+ Lê Quốc N: N đi theo đá gà với Võ Anh V, N có nhiệm vụ ôm gà cho V bằng cựa, nếu thắng sẽ được V cho tiền uống cà phê, nếu thua sẽ cho V mượn số tiền 4.000.000 đồng. Khi gà màu xanh và gà màu điều đang đá, chưa có kết quả thắng thua thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ trong người của N số tiền 4.000.000 đồng.

+ Trần Minh T1 (T1 lùn): T1 là chủ gà màu điều đá với gà màu xanh của Võ Anh V số tiền thắng thua 6.000.000 đồng, T1 lùn góp 5.000.000 đồng (thực tế không mang theo tiền, nếu thua sẽ về nhà lấy tiền chung sau), Châu Ngoại G góp 1.000.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng. Khi gà màu xanh và gà màu điều đang đá, chưa có kết quả thắng thua thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

+ Châu Ngoại G: G đi theo T1 lùn đá gà, G sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc trong tổng số tiền 6.000.000 đồng, khi gà màu xanh và gà màu điều đang đá, chưa có kết quả thắng thua thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ trong người G số tiền 1.000.000 đồng.

+ Trần Minh T2 (T2 dê): T2 làm trọng tài, cấp kèo cho gà màu xanh đá với gà màu điều, gà màu xanh chấp ăn 9, sẽ được hưởng lợi số tiền 50.000 đồng trên 1.000.000 đồng. Khi gà màu xanh và gà màu điều đang đá thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

+ Phạm Hữu H: H có nhiệm vụ cung cấp băng keo, nước, cân cho các bị cáo đá gà, hưởng lợi số tiền 50.000 đồng trên 1.000.000 đồng, khi gà màu xanh và gà màu điều đang đá thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 12.000.000 đồng.

Tổng số tiền thực tế thu được trong người các bị cáo 5.800.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định còn có Trương Hữu H2 đá riêng ngoài với Phạm Hữu H số tiền 500.000 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với Lê Hùng V có hành vi tụ tập xem đá gà thắng thua bằng tiền gây mất trật tự công cộng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng.

Đối với người đàn ông tên 6 H đã bỏ chạy thoát khi công an vào bắt quả tang, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 162/CT-VKS ngày 08 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Võ Anh V, Châu Ngoại G, Lê Quốc N, Trần Minh T1, Phạm Hữu H, Trần Minh T2 phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Võ Anh V, Châu Ngoại G, Lê Quốc N, Trần Minh T2 (T2 dê), Phạm Hữu H, Trần Minh T1 (T1 lùn) mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

\* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 con gà màu xanh, 01 con gà màu điều Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã tiến hành tiêu hủy theo quy định.

+ Đối với số tiền 5.800.000 đồng của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 02 cặp cựa sắt, 01 cân loại 05kg các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

+ Cần buộc bị cáo Võ Anh V, G nộp số tiền 200.000 đồng, Trần Minh T1 (T1 lùn) G nộp số tiền 5.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, do các bị cáo vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Đối với các bị cáo có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ vào Điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Ngày 07/02/2021, tại khu đất trống trước số nhà 56/16 đường Trần Quang Khải, khu phố Đông Tác, phường Tân Đông H, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Võ Anh V, Châu Ngoại G, Lê Quốc N, Trần Minh T1 (T1 lùn), Phạm Hữu H, Trần Minh T2 (T2 dê) đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 12.000.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 12.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 162/CT-VKS ngày 08 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, thời gian tạm giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Do áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 54, 55, 56, 57, 58, 59/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo.

+ Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 5.800.000 đồng thu giữ, các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 cặp cựa sắt, 01 cân loại 05kg các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo Võ Anh V sử dụng vào việc đánh bạc, cần buộc bị cáo V G nộp để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng bị cáo Trần Minh T1 (T1 lùn) sử dụng vào việc đánh bạc, cần buộc bị cáo T1, G nộp để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Anh V, Châu Ngoại G, Lê Quốc N, Trần Minh T1 (T1 lùn), Phạm Hữu H, Trần Minh T2 (T2 dê) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Anh V 20.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Châu Ngoại G 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Lê Quốc N 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Trần Minh T1 (T1 lùn) 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Phạm Hữu H 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Trần Minh T2 (T2 dê) 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 54, 55, 56, 57, 58, 59/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về biên pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 46; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Võ Anh V nộp số tiền 200.000 đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Trần Minh T1 (T1 lùn) nộp số tiền 5.000.000 đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cặp cửa sắt, 01 cân loại 05kg các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.800.000 đồng.

(Theo biên bản G nhận vật chứng ngày 07/5/2021 và ủy nhiệm chi ngày 10/5/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Võ Anh V, Châu Ngoại G, Lê Quốc N, Trần Minh T1 (T1 lùn), Phạm Hữu H, Trần Minh T2 (T2 dê), mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**Nguyễn Viết Nam**